

Số: 62 /2025/TT-BQP

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2025

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 93/2024/TT-BQP ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng về Dân quân tự vệ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ Quốc phòng, Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ.

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 93/2024/TT-BQP ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng về Dân quân tự vệ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản, tên điều; thay thế, bỏ một số cụm từ của Thông tư số 93/2024/TT-BQP ngày 08/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

1. Bỏ cụm từ “Trợ lý Dân quân tự vệ thuộc Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện” tại khoản 8 Điều 4.

2. Sửa đổi khoản 11 Điều 15 và tên Điều 21 như sau: “Giấy khen của Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, cục, vụ, viện và tương đương”

3. Bỏ cụm từ “Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 12 Điều 15 và tên của Điều 22.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 23 như sau:

“3. Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh và tương đương

a) Quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, Giấy khen cho cá nhân có chức vụ cao nhất đến tiểu đoàn trưởng Dân quân tự vệ hoặc tương đương;

b) Quyết định tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, Giấy khen cho tập thể cao nhất đến cấp tiểu đoàn Dân quân tự vệ hoặc tương đương”.

“4. Thủ trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

a) Quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, Giấy khen cho cá nhân có chức vụ cao nhất đến đại đội trưởng Dân quân tự vệ hoặc tương đương;

b) Quyết định tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, Giấy khen cho tập thể cao nhất đến cấp đại đội Dân quân tự vệ hoặc tương đương”.

“5. Thủ trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực, lữ đoàn, trung đoàn và tương đương.

a) Quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ tiên tiến”, Giấy khen cho cá nhân có chức vụ cao nhất đến đại đội trưởng Dân quân tự vệ, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã hoặc tương đương;

b) Quyết định tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, Giấy khen cho tập thể cao nhất đến cấp đại đội Dân quân tự vệ, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã hoặc tương đương”.

“6. Người đứng đầu Bộ, ngành trung ương, người đứng đầu cơ quan, tổ chức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định khen thưởng đối với Dân quân tự vệ theo quy định tại các Điều 79, 80 và Điều 81 Luật Thi đua, khen thưởng và quy định của người đứng đầu cơ quan, tổ chức ở trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp”.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Tổng Tham mưu trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Quân đội; Chỉ huy Ban Chỉ huy quân sự các cấp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Bộ, ngành trung ương, địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Quốc phòng (qua Tổng cục Chính trị) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

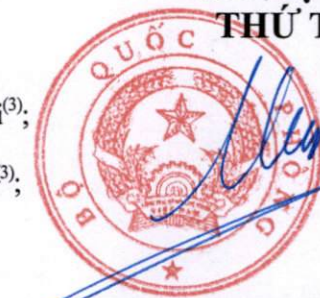
Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025./. *Đu*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng CP, các Phó TTCP⁽⁸⁾;
- UB QP-AN Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Chính phủ, Quốc hội⁽³⁾;
- Các Bộ, ngành TW⁽⁴⁵⁾;
- Tòa án NDTC, Viện KSNDTC, Kiểm toán NN⁽³⁾;
- Các đ/c Lãnh đạo BQP⁽¹¹⁾;
- Các Thủ trưởng BTTM, TCCT⁽¹¹⁾;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW⁽³⁴⁾;
- Các đầu mối trực thuộc BQP⁽⁵⁷⁾;
- BTLTP Hồ Chí Minh, BCHQS các tỉnh, TP trực thuộc TW⁽³⁴⁾;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- C20, C79, C57, C41, C10, C12⁽⁰³⁾;
- Cổng Thông tin điện tử, Công báo Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử BQP;
- Lưu: VT, NCTH. Tam220.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Võ Minh Lương